TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57; 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 144/2025/TLST-HNGĐ ngày 26/3/2025 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông Bùi Hoàng P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: 1803/4 Huỳnh Tấn Phát, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã N, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Người yêu cầu: Bà Lưu Thị Kiên G, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp Tân Hiệp, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang (nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân của ông Bùi Hoàng P và bà Lưu Thị Kiên G là hợp pháp, đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số 183/2012 ngày 28/12/2012.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Hoàng P và bà Lưu Thị Kiên G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Bùi Huỳnh Phương A, sinh ngày 02/11/2013. Sau khi ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung cho bà G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Về mức cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, nếu có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Bùi Hoàng P và bà Lưu Thị Kiên G mỗi bên phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng); được cấn trừ vào số tiền đã nộp theo biên lai thu tiền số 0058219 ngày 26/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông P và bà G đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 6;
- THA DS TP.HCM;
- UBND thị trấn Nhà Bè (cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Dung